**BÀI 4: VĂN BẢN THÔNG TIN**

**\* Yêu cầu cần đạt**

- Phân tích và đánh giá được đề tài, thông tin cơ bản của văn bản, cách đặt nhan đề của tác giả; nhận biết được thái độ và quan điểm của người viết; …; tác dụng của các yếu tố hình thức như bố cục, mạch lạc của văn bản, cách trình bày dữ liệu, thông tin,…

- Nhận biết, phân tích và sửa được các lỗi về thành phần câu; từ đó có ý thức viết câu đúng ngữ pháp.

- Viết được văn bản thuyết minh tổng hợp có lồng ghép một hay nhiều yếu tố như miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận.

- Nắm bắt được nội dung thuyết trình và quan điểm của người nói; nhận xét, đánh giá được nội dung và cách thức thuyết trình; biết đặt câu hỏi về những điểm cần làm rõ.

- Luộn có ý thức chấp hành, làm theo pháp luật; trân trọng, giữ gìn sự trong sáng, giàu đẹp của tiếng Việt.

**\* Nội dung và thời lượng**

**1. Đọc**

- Đọc hiểu VB 1: Đọc hiểu: ***Phải coi pháp luật như khí trời để thở*** *-* Lê Quang Dũng (2 tiết)

- Đọc hiểu VB 2: ***Tạ Quang Bửu - người thầy thông thái*** - Hàm Châu (2 tiết)

- Thực hành đọc hiểu: ***Tiếng Việt - lớp trẻ bây giờ***- Phạm Văn Tình (1 tiết)

**2. Thực hành tiếng Việt**

- Lỗi về thành phần câu và cách sửa (1 tiết)

**3. Viết**

- Viết bài thuyết minh tổng hợp (3 tiết)

**4. Nói và nghe**

- Nghe bài thuyết minh tổng hợp (1 tiết)

**5. Tự đánh giá và hướng dẫn tự học**

- ***Sông nước trong tiếng miền Nam***

**Tiết 40; 41:**

**Văn bản 1: PHẢI COI PHÁP LUẬT NHƯ KHÍ TRỜI ĐỂ THỞ**

**(Lê Quang Dũng)**

**I. Mục tiêu bài dạy**

**1. Kiến thức**

- **Học sinh nhận biết được** những hậu quả của việc vi phạm và coi thường luật pháp. Từ đó thấy được vai trò của luật pháp đối với mỗi cá nhân trong cuộc sống.

**- Học sinh phân tích được** vai trò của một số phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: hình ảnh, số liệu, biểu đồ, sơ đồ…trong văn bản.

**2. Năng lực**

*- Năng lực chung:*Tự chủ và tự học; Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác; Giải quyết vấn đề theo nhiều cách khác nhau một cách sáng tạo và triệt để.

*- Năng lực riêng:* Ngôn ngữ; Thẩm mỹ; Công nghệ; Tìm hiểu tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất**

- Giáo dục học sinh biết tôn trọng và làm theo pháp luật, nâng cao tinh thần thượng tôn pháp luật và ý thức xây dựng xã hội văn minh.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu:**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, máy tính, Giấy A0 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm, Phiếu học tập,...

**2. Học liệu:** SGK Ngữ văn 11, CD, tập 1; SGV, sách bài tập Ngữ văn 11 tập 1; sách tham khảo “Văn bản Ngữ văn 11”.

# III. Tiến trình dạy học

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Thu hút sự chú ý, tạo hứng thú học tập; kết nối những bài học trước đó; huy động tri thức nền và trải nghiệm của HS; xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập.

**b. Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh

# c. Tổ chức thực hiện

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV cho HS xem đoạn video.  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - GV đặt câu hỏi, HS trả lời  Câu hỏi: Em có suy nghĩ gì sau khi xem video trên?  (Hậu quả và nguyên nhân của các hành vi trên? Giải pháp cho vấn đề?)  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  ***-*** HS trả lời, các bạn khác lắng nghe và nhận xét, bổ sung.  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV chốt: Trong xã hội hiện nay, con người nhiều khi vô tình hoặc hữu ý đã gây ra những hậu quả khôn lường. Nguyên nhân chủ yếu là do họ chưa tuân thủ luật pháp, chưa thấy hết vai trò của luật pháp đối với cuộc sống. Hôm nay, cô trò mình cùng tìm hiểu văn bản *Phải coi pháp luật như khí trời để thở* của tác giả Lê Quang Dũng để cùng chấp hành tốt những quy định của pháp luật... | HS trả lời:  Thực trạng:  - Học sinh tham gia giao thông chưa chấp hành đúng luật: không đội mũ bảo hiểm, còn lạng lách đánh võng...  - Phụ huynh không nhắc nhở con em mình khi thấy con mình vi phạm luật giao thông(bố đội mũ nhưng con không đội)... gây ảnh hưởng đến người khác và tính mạng của bản thân.  - Nhà trường đã đưa nội dung giáo dục an toàn giao thông vào trường học nhưng nhận thức của HS còn kém...  Bài học: phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của nhà nước, nội quy của nhà trường... |

# HOẠT ĐỘNG 2. ĐỌC VÀ TÌM HIỂU CHUNG

**a. Mục tiêu:** giúp HS hình thành các kiến thức mới về văn bản thông tin tổng hợp, bản tin, cách đọc vb thông tin.

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HT 01: Tìm hiểu khái quát tác giả và văn bản**  **Đọc văn bản** *Phải coi luật pháp như khí trời để thở* và cuốn sách *Người Việt: Phẩm chất và thói hư tật xấu* của tác giả Lê Quang Dũng  **và trả lời các câu hỏi sau:** | |
| **Câu hỏi tìm ý** | **Trả lời** |
| - Nêu xuất xứ của văn bản? | . |
| - Văn bản viết về vấn đề gì? Vấn đề ấy có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống hiện nay? |  |
| - Xác định các phương thức biểu đạt của văn bản? Thế nào là văn bản thông tin tổng hợp? |  |
| - Ý nghĩa nhan đề của văn bản? |  |
| - Nêu bố cục của văn bản? |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***GV yêu cầu HS nhắc lại kiến thức đã học về VBTT:***  *Trình bày những hiểu biết của em về VBTT đã học ở chương trình ngữ văn lớp 10?*  ***1. Hoạt động tìm hiểu chung***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  *- HS dựa vào phiếu học tập số 01 (HS đã chuẩn bị ở nhà) để trả lời câu hỏi:*  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  *- HS thảo luận theo cặp*  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  *- GV gọi đại diện các cặp trả lời câu hỏi 1, 2, 3*  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  *- GV chốt lại kiến thức* | **Thể loại văn bản thông tin**  ***VBTT tổng hợp*:** là loại văn bản trong đó người viết sử dụng phương thức thuyết minh kết hợp với một hoặc nhiều phương thức biểu đạt khác( biểu cảm, tự sự, miêu tả…)  ***Bản tin*:** một dạng VBTT, cung cấp tin tức thời sự, thông báo hướng dẫn cho người đọc, người xem những sự kiện đã, đang và sắp diễn ra.  ***Cách trích dẫn, chú thích và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ***  - Cách trích dẫn, chú thích: trích dẫn nguyên văn hoặc trích dẫn ý; chú thích nhằm làm sáng tỏ ý kiến  - Phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ: tín hiệu cơ thể, hình khối, âm thanh…  **I. Tìm hiểu chung**  **1. Xuất xứ -** Văn bản *Phải coi pháp luật như khí trời để thở* được in trong cuốn sách: *Người Việt phẩm chất và thói hư tật xấu* của tác giả Lê Quang Dũng.  **2. Đề tài**  - Pháp luật (thái độ tôn trọng và đề cao việc chấp hành pháp luật) |
| ***2. Hoạt động đọc văn bản***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  *- GV yêu cầu HS dựa vào phiếu học tập số 01 (HS đã chuẩn bị ở nhà)+ các câu hỏi trong thẻ đọc bên phải văn bản để trả lời câu hỏi.*  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  *- HS trả lời câu hỏi*  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  *- Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nghe và nhận xét, bổ sung*  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV chốt kiến thức | **3. Nhan đề:**  - Khẳng định vai trò quan trọng của luật pháp với đời sống (giống như con người sống được là nhờ có khí trời)  **4. Bố cục**:  - Bố cục văn bản được sắp xếp thành các phần, mục lớn gồm có: Nhan đề, sa pô, các tiểu mục, tên tác giả, nơi in ấn, đơn vị, thời gian phát hành.  - Sapô: Phần in đậm mở đầu  - Các tiểu mục:  + Từ chuyện an toàn lao động  + Đến tai nạn giao thông  + Và trò đùa tai hại  + Phải coi pháp luật như khí trời để thở  **5. Phương thức biểu đạt**  **-** Tự sự kết hợp với phương thức miêu tả, thuyết minh, nghị luận  . |

**HOẠT ĐỘNG 3: TỔ CHỨC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**a. Mục tiêu:** Tìm hiểu nội dung và ý nghĩa của VB.

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**c. Tổ chức thực hiện:** Gọi hs đọc 1 đoạn VB ấn tượng nhất

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HT 02: Tìm hiểu văn bản**  **Đọc văn bản** *Phải coi luật pháp như khí trời để thở* của tác giả Lê Quang Dũng  **và trả lời các câu hỏi sau:** | |
| **Câu hỏi tìm ý** | **Trả lời** |
| Đọc phần mở đầu và cho biết nội dung phần này có đúng yêu cầu của phần sapô không? |  |
| Tóm tắt nội dung chính của các tiểu mục, từ đó khái quát nội dung chính của văn bản? |  |
| Theo em, văn bản này nhằm mục đích gì? Mục đích ấy được làm sáng tỏ như thế nào? Nhận xét về thái độ, tình cảm của tác giả qua văn bản? |  |
| Nhận xét về hình thức của văn bản? |  |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***1. Đọc hiểu văn bản***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV *gọi HS đọc 1 đoạn tâm đắc nhất và* phát phiếu học tập số 2, yêu cầu HS thảo luận nhóm  - Nhóm 1: Ý1  - Nhóm 2: Ý 2  - Nhóm 3: Ý 3  - Nhóm 4: Ý 4  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS thảo luận nhóm ( 5 phút)  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  GV gọi đại diện nhóm trình bày  Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  GV chốt lại kiến thức | **II. Đọc hiểu văn bản**  **1**.  **Nội dung và ý nghĩa của văn bản.**  **\* Nội dung** : **-** VB viết về những hiện tượng vi phạm pháp luật, coi nhẹ luật pháp của người Việt và tỏ rõ thái độ tôn trọng, đề cao việc chấp hành pháp luật của tác giả.  + Phần mở đầu (sapô)  Nêu cảm xúc của tác giả khi làm việc trên giàn khoan ÊKHABI ở mỏ Bạch Hổ vào năm 1996  + Các tiểu mục   * Bàn luận về **vấn đề an toàn lao động** bằng việc kể về một tai nạn lao động mà tác giả biết đến. Từ đó đưa ra đánh giá và nhận xét về vấn đề. * Bàn luận về vấn đề **tai nạn giao thông**. Kể về một vụ tai nạn giao thông mà tác giả gặp trong lần về quê thăm bạn. Tiếp đến, đưa ra số liệu thống kê số vụ tai nạn giao thông để tăng tính chính xác. Từ đó rút ra ý kiến của bản thân. * Bàn luận và dẫn chứng về các **trò đùa tai hại.** Từ đó nếu lên vấn đề về đạo đức, văn hóa ứng xử và pháp luật.   - Vấn đề **phải coi pháp luật quan trọng như khí trời để thở**. Dẫn chứng về câu chuyện của giáo sư Phan Ngọc, từ đó đưa ra kết luận về tầm quan trọng của pháp luật.  **\* Ý nghĩa**: Cho đến nay, với nhiều người Việt Nam, ý thức coi nhẹ pháp luật, không chấp hành luật pháp vẫn diễn ra hàng ngày . Đây là một trong những hạn chế và điểm yếu của người Việt. Vì thế, bài học góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ tăng cường ý thức và hành vì tôn trọng luật pháp trong rất nhiều lĩnh vực của cuộc sống**.**  **2. Hình thức trình bày**  **-** Tác giả sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, thuyết minh, nghị luận.  - Văn bản sử dụng nhiều số liệu, dẫn chứng cụ thể, các chú thích trong ngoặc đơn để giải thích và cung cấp thêm thông tin kết hợp với việc phân tích và chứng minh qua những số liệu khiến cho thông tin thêm khách quan, thuyết phục hơn.  **3. Mục đích của văn bản -** Cho mọi người thấy đươc được sự cần thiết phải chấp hành pháp luật như là yếu tố sống còn của con người.  - Để làm rõ mục đích ấy, bài viết được trình bày theo cách lần lượt nêu lên các hiện tượng vi phạm pháp luật của người Việt rất cụ thể, sinh động và hậu quả của sự vi phạm đó.  **4. Thái độ của tác giả**  - Thái độ của người viết thể hiện rõ sự phê phán nghiêm túc với các hành vi vi phạm pháp luật và khẩn thiết kêu gọi mọi người chấp hành luật pháp. |
| ***2. Luyện tập, liên hệ, mở rộng, kết nối***  ***2.1. Luyện tập***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  **- GV dùng câu hỏi trắc nghiệm củng cố kiến thức**  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - HS chọn đáp án đúng và cho biết lý do chọn đáp án đó.  ***Câu 1:*** Văn bản*Phải coi luật pháp như khí trời để thở* của tác giả Lê Quang Dũng thuộc loại văn bản nào?  A, Văn bản thuyết minh  B, Văn bản tự sự  C, Văn bản thông tin  D, Văn bản nghị luận  ***Câu 2:*** Nhan đề của văn bản thông tin thường tập trung làm rõ:  A, Đề tài của văn bản  B, Thể loại của văn bản  C, Phương thức biểu đạt của văn bản  D, Đặc điểm của văn bản  ***Câu 3: Hãy nhận biết một số đặc điểm đặc trưng của văn bản thông tin tổng hợp***  A, Có nhan đề, tiểu mục  B, Thể hiện quan điểm của người viết  C, Sử dụng kết hợp nhiều phương thức biểu đạt  D, Tất cả các ý trên  ***Câu 4: Trình bày quan điểm của em về cách đọc văn bản thông tin***  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV chốt những yêu cầu khi đọc văn bản thông tin. | 1. Đọc kĩ văn bản, tìm hiểu đề tài, nhan đề, bố cục  2. Phân tích, lý giải nội dung thông tin  3. Tìm hiểu cách thức trình bày  4. Đánh giá quan điểm, thái độ của người viết  5. Tìm ý nghĩa, thông điệp của văn bản. |
| ***2.2. Vận dụng***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  ***GV cho HS thảo luận và trả lời câu hỏi:***  Nội dung văn bản mang lại cho em những thông tin và nhận thức bổ ích gì? Hãy kể lại một vài hiện tượng vi phạm pháp luật mà em biết trong cuộc sống (được chứng kiến, nghe kể hoặc qua các phương tiện thông tin đại chúng)?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS thảo luận cặp  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - HS đại diện trình bày, các cặp khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV chốt: | ***\*Vận dụng***  + Thông qua văn bản em có cái nhìn trực quan về xã hội, biết thêm nhiều các câu chuyện thực tế, các vấn đề vi phạm pháp luật để từ đó hiểu hơn và ý thức tầm quan trọng của pháp luật với đời sống. Đồng thời rút ra bài học cho mình là phải cố gắng tu dưỡng đạo đức, tuân thủ pháp luật để xây dựng một xã hội văn minh hơn.  + Một vài hiện tượng vi phạm pháp luật trong cuộc sống mà em đã gặp hoặc biết được:  Ví dụ:  + Hiện nay, nhiều cá nhân khi tham gia giao thông không chấp hành tốt luật giao thông, vượt đèn đỏ và gây ra nhiều những tai nạn thương tâm.  + Ba cô tiếp viên hàng không bị bắt do vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam.... |

**HOẠT ĐỘNG 4: TỔNG KẾT**

**a. Mục tiêu:** Khái quát lại giá trị nội dung và nghệ thuật

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **TT1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.**  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  ***-*** Giáo viên hướng dẫn học sinh trả lời các câu hỏi:  + VB trên tập trung làm sáng tỏ vấn đề gì?  + Hãy nhận xét cách triển khai thông tin (đề tài, bố cục, trích dẫn ý kiến…) trong bài viết của tác giả? Văn bản tạo được sự hấp dẫn nhờ các yếu tố nghệ thuật nào?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  -GV mời một số HS trình bày câu trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***TT*2. Khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc**  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  **-** Để đọc 1 VBTT cần đọc như thế nào?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  -GV mời một số HS trình bày câu trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định*** | **1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.**  **a. Giá trị nội dung:**  - Văn bản Phải coi luật pháp như khí trời để thở cho người đọc thấy rõ một trong những vấn đề rất cần chú trọng trong cuộc sống hiện nay, đó là vấn đề chú trọng pháp luật. Qua văn bản, người đọc hiểu hơn về tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, với sự phát triển đất nước.  **b. Giá trị nghệ thuật:**  **Văn bản được có sự kết hợp nhiều phương thức biểu đạt.** Bố cục văn bản được sắp xếp thành các phần, mục lớn một cách mạch lạc rõ ràng, giúp người đọc dễ dàng theo dõi nội dung.  **2. Cách đọc hiểu văn bản thông tin:**  - Đọc tiêu đề và những đề mục lớn để nắm bắt thông tin chung về VB  - Đọc hiểu kênh chữ và các phương tiện phi ngôn ngữ khác để tiếp nhận thông tin miêu tả, sự kiện.. Suy nghĩ, quan điểm của người viết  - Đánh giá tác dụng của phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ  - Đánh giá sự kết hợp yếu tố thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự trong việc truyền tải thông tin.  - Liên hệ, kết nối kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân và vận dụng thông tin đã thu nhận vào thực tiễn đời sống |

**GV cho HS xem video và nêu cảm nhận của mình?**

**Bài tập về nhà: HS** viết một đoạn văn (khoảng 8 – 10 dòng) để trả lời câu hỏi: Vì sao phải coi luật pháp như khí trời để thở?

**\*Tài liệu tham khảo**

- Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), SGK Ngữ văn 11, tập 1, bộ Cánh diều, NXB Đại học Huế.

- Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), SGV Ngữ văn 11, tập 1, bộ Cánh diều, NXB Đại học Huế.

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***1. Đọc hiểu văn bản***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV *gọi HS đọc 1 đoạn tâm đắc nhất và* phát phiếu học tập số 2, yêu cầu HS thảo luận nhóm  - Nhóm 1: Ý1  - Nhóm 2: Ý 2  - Nhóm 3: Ý 3  - Nhóm 4: Ý 4  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS thảo luận nhóm ( 5 phút)  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  GV gọi đại diện nhóm trình bày  Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  GV chốt lại kiến thức | **II. Đọc hiểu văn bản**  **1**.  **Nội dung và ý nghĩa của văn bản.**  **\* Nội dung** : **-** VB viết về những hiện tượng vi phạm pháp luật, coi nhẹ luật pháp của người Việt và tỏ rõ thái độ tôn trọng, đề cao việc chấp hành pháp luật của tác giả.  + Phần mở đầu (sapô)  Nêu cảm xúc của tác giả khi làm việc trên giàn khoan ÊKHABI ở mỏ Bạch Hổ vào năm 1996  + Các tiểu mục   * Bàn luận về **vấn đề an toàn lao động** bằng việc kể về một tai nạn lao động mà tác giả biết đến. Từ đó đưa ra đánh giá và nhận xét về vấn đề. * Bàn luận về vấn đề **tai nạn giao thông**. Kể về một vụ tai nạn giao thông mà tác giả gặp trong lần về quê thăm bạn. Tiếp đến, đưa ra số liệu thống kê số vụ tai nạn giao thông để tăng tính chính xác. Từ đó rút ra ý kiến của bản thân. * Bàn luận và dẫn chứng về các **trò đùa tai hại.** Từ đó nếu lên vấn đề về đạo đức, văn hóa ứng xử và pháp luật.   - Vấn đề **phải coi pháp luật quan trọng như khí trời để thở**. Dẫn chứng về câu chuyện của giáo sư Phan Ngọc, từ đó đưa ra kết luận về tầm quan trọng của pháp luật.  **\* Ý nghĩa**: Cho đến nay, với nhiều người Việt Nam, ý thức coi nhẹ pháp luật, không chấp hành luật pháp vẫn diễn ra hàng ngày . Đây là một trong những hạn chế và điểm yếu của người Việt. Vì thế, bài học góp phần giáo dục cho thế hệ trẻ tăng cường ý thức và hành vì tôn trọng luật pháp trong rất nhiều lĩnh vực của cuộc sống**.**  **2. Hình thức trình bày**  **-** Tác giả sử dụng kết hợp các phương thức biểu đạt: Tự sự, miêu tả, thuyết minh, nghị luận.  - Văn bản sử dụng nhiều số liệu, dẫn chứng cụ thể, các chú thích trong ngoặc đơn để giải thích và cung cấp thêm thông tin kết hợp với việc phân tích và chứng minh qua những số liệu khiến cho thông tin thêm khách quan, thuyết phục hơn.  **3. Mục đích của văn bản -** Cho mọi người thấy đươc được sự cần thiết phải chấp hành pháp luật như là yếu tố sống còn của con người.  - Để làm rõ mục đích ấy, bài viết được trình bày theo cách lần lượt nêu lên các hiện tượng vi phạm pháp luật của người Việt rất cụ thể, sinh động và hậu quả của sự vi phạm đó.  **4. Thái độ của tác giả**  - Thái độ của người viết thể hiện rõ sự phê phán nghiêm túc với các hành vi vi phạm pháp luật và khẩn thiết kêu gọi mọi người chấp hành luật pháp. |
| ***2. Luyện tập, liên hệ, mở rộng, kết nối***  ***2.1. Luyện tập***  ***2.1.1. Trả lời câu hỏi sau***  ***Câu 1:*** Văn bản*Phải coi luật pháp như khí trời để thở* của tác giả Lê Quang Dũng thuộc loại văn bản nào?  A, Văn bản thuyết minh  B, Văn bản tự sự  C, Văn bản thông tin  D, Văn bản nghị luận  ***Câu 2:*** Nhan đề của văn bản thông tin thường tập trung làm rõ:  A, Đề tài của văn bản  B, Thể loại của văn bản  C, Phương thức biểu đạt của văn bản  D, Đặc điểm của văn bản  ***Câu 3: Hãy nhận biết một số đặc điểm đặc trưng của văn bản thông tin tổng hợp***  A, Có nhan đề, tiểu mục  B, Thể hiện quan điểm của người viết  C, Sử dụng kết hợp nhiều phương thức biểu đạt  D, Tất cả các ý trên  ***Câu 4: Trình bày quan điểm của em về cách đọc văn bản thông tin***  ***2.2.2. Viết đoạn văn***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  **- GV cho HS** viết một đoạn văn (khoảng 8 – 10 dòng) để trả lời câu hỏi: Vì sao phải coi luật pháp như khí trời để thở?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS viết bài  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - GV cho HS chơi trò chơi: Hàng đi, người ở lại( HS chuyển sản phẩm cho bạn đọc và đánh giá sản phẩm theo quy trình của GV)  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định*** | ***\* Luyện tập***  1, Đọc kĩ văn bản, tìm hiểu đề tài, nhan đề, bố cục  2, Phân tích, lý giải nội dung thông tin  3, Tìm hiểu cách thức trình bày  4, Đánh giá quan điểm, thái độ của người viết  5, Tìm ý nghĩa, thông điệp của văn bản  Đã bao giờ bạn tự hỏi về tầm quan trọng của pháp luật, vì sao phải coi luật pháp như khí trời để thở? Pháp luật là một hệ thống các quy tắc xử sự do Nhà nước đặt ra (hoặc thừa nhận) có tính quy phạm phổ biến, tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức và tính bặt buộc chung thể hiện ý chí của giai cấp nắm quyền lực Nhà nước và được Nhà nước đảm bảo thực hiện nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội. Pháp luật sinh ra giúp duy trì trật từ xã hội và là chuẩn mực đạo đức trong xã hội. Khi mọi người tuân thủ pháp luật, tội phạm sẽ giảm bớt, thậm chí là không xuất hiện. Các hành vi thiếu văn hóa, gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của cá nhân và người khác không còn, mỗi người tự ý thức được hành vi của mình, xã hội sẽ văn minh hơn. Ngược lại khi xã hội không có pháp luật, mỗi người tự làm theo ý mình, trật tự xã hội bị phá vỡ gây ra những hâu quả khôn lường, đời sống nhân dân bất an, lo lắng... Như vậy có thể thấy pháp luật rất quan trọng giống như khí trời vậy |
| ***2.2. Vận dụng***  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  ***GV cho HS thảo luận và trả lời câu hỏi:***  Nội dung văn bản mang lại cho em những thông tin và nhận thức bổ ích gì? Hãy kể lại một vài hiện tượng vi phạm pháp luật mà em biết trong cuộc sống (được chứng kiến, nghe kể hoặc qua các phương tiện thông tin đại chúng)?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS thảo luận cặp  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  - HS đại diện trình bày, các cặp khác lắng nghe, nhận xét và bổ sung  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  - GV chốt: | ***\*Vận dụng***  + Thông qua văn bản em có cái nhìn trực quan về xã hội, biết thêm nhiều các câu chuyện thực tế, các vấn đề vi phạm pháp luật để từ đó hiểu hơn và ý thức tầm quan trọng của pháp luật với đời sống. Đồng thời rút ra bài học cho mình là phải cố gắng tu dưỡng đạo đức, tuân thủ pháp luật để xây dựng một xã hội văn minh hơn.  + Một vài hiện tượng vi phạm pháp luật trong cuộc sống mà em đã gặp hoặc biết được:  Ví dụ:  + Hiện nay, nhiều cá nhân khi tham gia giao thông không chấp hành tốt luật giao thông, vượt đèn đỏ và gây ra nhiều những tai nạn thương tâm.  + Ba cô tiếp viên hàng không bị bắt do vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam.... |

**HOẠT ĐỘNG 4: TỔNG KẾT**

**a. Mục tiêu:** Khái quát lại giá trị nội dung và nghệ thuật

**b. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**c. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **TT1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.**  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  ***-*** Giáo viên hướng dẫn học sinh trả lời các câu hỏi:  + VB trên tập trung làm sáng tỏ vấn đề gì?  + Hãy nhận xét cách triển khai thông tin (đề tài, bố cục, trích dẫn ý kiến…) trong bài viết của tác giả? Văn bản tạo được sự hấp dẫn nhờ các yếu tố nghệ thuật nào?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  -GV mời một số HS trình bày câu trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***TT*2. Khái quát đặc điểm thể loại thông qua văn bản và rút ra cách đọc**  ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  **-** Để đọc 1 VBTT cần đọc như thế nào?  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  - HS làm việc cá nhân và trả lời câu hỏi  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  -GV mời một số HS trình bày câu trả lời trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định*** | **1. Khái quát các giá trị nổi bật của văn bản về nội dung và nghệ thuật.**  **a. Giá trị nội dung:**  - Văn bản Phải coi luật pháp như khí trời để thở cho người đọc thấy rõ một trong những vấn đề rất cần chú trọng trong cuộc sống hiện nay, đó là vấn đề chú trọng pháp luật. Qua văn bản, người đọc hiểu hơn về tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, với sự phát triển đất nước.  **b. Giá trị nghệ thuật:**  **Văn bản được có sự kết hợp nhiều phương thức biểu đạt.** Bố cục văn bản được sắp xếp thành các phần, mục lớn một cách mạch lạc rõ ràng, giúp người đọc dễ dàng theo dõi nội dung.  **2. Cách đọc hiểu văn bản thông tin:**  - Đọc tiêu đề và những đề mục lớn để nắm bắt thông tin chung về VB  - Đọc hiểu kênh chữ và các phương tiện phi ngôn ngữ khác để tiếp nhận thông tin miêu tả, sự kiện.. Suy nghĩ, quan điểm của người viết  - Đánh giá tác dụng của phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ  - Đánh giá sự kết hợp yếu tố thuyết minh với miêu tả, biểu cảm, tự sự trong việc truyền tải thông tin.  - Liên hệ, kết nối kinh nghiệm, hiểu biết của bản thân và vận dụng thông tin đã thu nhận vào thực tiễn đời sống |

**\*Tài liệu tham khảo**

- Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), SGK Ngữ văn 11, tập 1, bộ Cánh diều, NXB Đại học Huế.

- Lã Nhâm Thìn, Đỗ Ngọc Thống (đồng Tổng Chủ biên), SGV Ngữ văn 11, tập 1, bộ Cánh diều, NXB Đại học Huế.